

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ CÔNG TÁC SXKD  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ  
NĂM 2013 & KẾ HOẠCH NĂM 2014**

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Được sự quan tâm hỗ trợ của Ban lãnh đạo và các phòng ban nghiệp vụ của Tổng Công ty; Các Công ty Thương Mại thành viên Bia Sài Gòn, lãnh đạo các Sở, Ban ngành địa phương.
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn sâu sát, không ngừng cải tiến phương thức quản lý thực hành tối đa tiết kiệm mọi mặt đem lại hiệu quả thiết thực trong hoạt động SXKD.
- Bộ máy điều hành tiếp tục cải tiến trong quản lý, đưa ra nhiều giải pháp, triển khai hợp lý sáng tạo trên các mặt công tác: sắp xếp cơ cấu tổ chức, đầu tư, điều hành hoạt động, kiểm tra giám sát giải quyết hài hòa các mối quan hệ, quan tâm đảm bảo lợi ích Công ty, khách hàng, đối tác, người lao động.
- Tập thể người lao động có trình độ, ý thức trách nhiệm cao, chấp hành các nội quy, quy định của Công ty, luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013**

**1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu.**

T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỈ LỆ % KH/TH
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng SX	lít	61.000.000	54.987.171	90,14
	- Bia chai 450ml	"	5.000.000	3.692.970	73,86
	- Bia chai 355ml	"	46.000.000	48.449.464	105,32
	- Bia lon 333 (sản xuất thử)	"	10.000.000	2.822.054	28,22
2	Sản lượng tiêu thụ	lít	61.000.000	53.069.371	87,00
	- Bia chai 450ml	"	5.000.000	3.617.235	72,34
	- Bia chai 355ml	"	46.000.000	47.854.085	104,31
	- Bia lon 333 (sản xuất thử)	"	10.000.000	1.575.367	15,75
3	Giá trị sản xuất công nghiệp	đồng	731.224.613.651	582.126.860.990	79,61
4	Tổng doanh thu	đồng	747.046.942.728	600.086.637.097	80,33
	- Doanh thu công nghiệp	"	543.759.967.651	552.751.832.190	101,65
	- Doanh thu khác	"	15.839.329.077	17.959.776.107	113,39
	- Doanh thu sản xuất thử	"	187.464.646.000	29.375.028.800	15,67
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	66.663.653.026	67.605.256.558	101,41
	<u>Trong đó:</u> Lợi nhuận liên kết		6.636.319.200	6.164.775.829	92,89
	Lợi nhuận Công ty con		-	953.591	-
	- Lợi nhuận SX chính	"	44.188.004.749	44.240.980.146	100,12
	- Lợi nhuận khác	"	15.839.329.077	17.199.500.583	108,59
6	Thuế TNDN phải nộp	đồng	10.317.491.247	9.027.962.848	87,50

T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỈ LỆ % KH/TH
7	Lợi nhuận sau thuế	đồng	56.346.161.779	58.577.293.710	103,96
8	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	38,86	40,40	103,96
9	Nộp ngân sách	"	295.067.782.872	289.604.891.060	98,15
10	Lao động bình quân	người	235	258	109,79
11	Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	đồng	8.000.000	8.692.386	108,65

▪ **Đánh giá, phân tích kết quả SXKD năm 2013:**

- Sản lượng sản xuất: thực hiện được 54.987.171 lít /61.000.000 lít, chỉ đạt 90,14% KH năm.
  - + Trường hợp không tính sản xuất thử của dự án, sản lượng SX Công ty thực hiện được 52.165.117 lít /51.000.000 lít, đạt 102,28% KH năm. *trong đó bia 450 chỉ đạt 73,86%, bia 355 đạt 105,32%*. Về chênh lệch cơ cấu sản phẩm như vậy là do sản xuất phù hợp với tình hình tiêu thụ của thị trường;
  - + Sản lượng sản xuất thử thực hiện 2.822.054 lít/10.000.000 lít, chỉ đạt 28,22%, do chậm đưa dự án vào sản xuất so với dự kiến.
- Sản lượng tiêu thụ (tương tự như trên): giao được 53.069.371.lít/61.000.000 lít, chỉ đạt 87% KH năm.
  - + Trường hợp không tính sản phẩm SX thử của dự án, sản lượng tiêu thụ Công ty thực hiện được 51.494.004 lít /51.000.000 lít, đạt 100,97% KH năm. *trong đó bia 450 chỉ đạt 72,34%, bia 355 đạt 104,31%*;
  - + Sản phẩm tiêu thụ của SX thử thực hiện 1.575.367 lít/10.000.000 lít, chỉ đạt 15,75%.
- Tổng lợi nhuận sản xuất kinh doanh trước thuế: 67,605 tỷ đồng, đạt 101,41% KH năm.
- + Lợi nhuận sản xuất chính: 44,24 tỷ đồng, đạt 100,12 %. Đạt được kết quả này chủ yếu là do:
  - o Về sản lượng: 02 Nhà máy hiện hữu trong nhiều qua đã khai thác hết 100% công suất để đáp ứng thị trường khu vực Miền Tây;
  - o Thực hiện cung ứng các vật tư nguyên liệu đầu vào với giá cả hợp lý nhất, nhờ đó mà giảm được giá thành đáng kể so với kế hoạch;
  - o Việc quản lý chi phí sản xuất thông qua kiểm soát định mức KTKT thường xuyên, phân tích nguyên nhân tăng giảm hàng tháng, quý, năm cũng đã phát hiện và khắc phục sớm sự không phù hợp do cả 02 nguyên nhân khách quan và chủ quan trong quá trình sản xuất tại từng nhà máy, nhờ đó mà hạn chế việc hao phí tại các công đoạn trong SX;
  - o Duy trì quán triệt việc thực hành tiết kiệm từ quản lý đến sản xuất;
  - o Tăng cường phối hợp với Công ty Thương Mại Bia Sài Gòn tại khu vực từ khâu tiêu thụ, thị trường đến đảm bảo chất lượng sản phẩm đến tay người tiêu dùng;
  - o Tuy nhiên, với kết quả này so với năm trước chỉ bằng 71,75% (giảm 26,91 tỷ đồng), nguyên nhân do giá cả vật tư đầu vào tăng, không có khoản thu nhập từ thoái vốn khoản đầu tư tài chính và giảm đi thu nhập từ tiền gửi ngân hàng do số tiền nhàn rỗi của Công ty được giải ngân dần cho các dự án đầu tư

**Tổng giá trị lợi nhuận vượt kế hoạch từ sản xuất chính là không đáng kể, chỉ tăng 52.975.997 đồng**

Trong đó:

- Do tăng sản lượng: + 411.897.294 đồng
- Do kết cấu và giá bán tăng: + 210.022.529 đồng
- Do giá thành giảm: + 298.608.291 đồng
- Do chi phí tăng: - 664.681.274 đồng
- Thuế tăng: - 202.870.843 đồng

- + Lợi nhuận khác: 17,19 tỷ đồng, đạt 108,58% KH năm
    - o Trong đó lãi tiền gửi là 4,93 tỷ đồng, tăng 2,81 tỷ đồng là giải ngân hợp lý cho các dự án đầu tư.
    - o Cổ tức được nhận từ các khoản đầu tư ra ngoài là 5,63 tỷ đồng/26,5 tỷ đồng vốn đầu tư.
    - o Giảm khoản dự phòng từ đầu tư cổ phiếu Sabeco là 1,20 tỷ đồng do giá cổ phiếu tăng;
    - o Doanh thu từ bán phụ phẩm, phế liệu, cho thuê, thanh lý tài sản: 5,43 tỷ đồng.
  - **Chế độ chính sách đối với người lao động:** Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN cho 100% người lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho người lao động theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước; kết hợp với Công đoàn tổ chức nghỉ mát cho toàn thể NLĐ.
  - **Về tiền lương:** Thực hiện theo đơn giá tiền lương được Hội đồng quản trị phê duyệt. Để tăng thu nhập, Công ty đã khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động bằng cách hàng tháng Công ty giao những mục tiêu phấn đấu về sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ gắn với kết quả thực hiện đạt định mức kinh tế kỹ thuật, có xây dựng mức khen thưởng hàng quý để động viên kịp thời người lao động hăng say làm việc. Nhờ vậy mà sản lượng sản xuất của hai Nhà máy được khai thác triệt để, tiền lương bình quân 8,69 triệu đồng/người/tháng.
1. **Đánh giá, phân tích tiêu hao NVL, hiệu suất thu hồi so với định mức:** Công ty đã duy trì và triển khai tốt công tác thi đua, thực hành tiết kiệm từ khâu lưu trữ, bảo quản vật tư đầu vào đến quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; kiểm soát chặt việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.
    - o Nhà máy Cần Thơ giai đoạn chuyển đổi thiết bị nhà nấu mới cuối quý II đầu quý III/2013 đã có một số khó khăn nhất định do thiết bị chưa ổn định và hệ thống chưa đồng bộ về công suất đã làm tăng định mức tiêu hao nguyên vật liệu, Công ty và Nhà máy đã kịp thời điều chỉnh trong quý IV/2013. Đánh giá tổng thể quá trình sản xuất năm 2013 thì tình hình thực hiện định mức của Nhà máy Cần Thơ vẫn duy trì ở mức ổn định và kiểm soát được giá thành sản phẩm.
    - o Nhà máy Sóc Trăng sản xuất 2 loại bia: Sài Gòn Lager (450) sản lượng ít chỉ chiếm khoảng 13,5 % tổng sản lượng, sản xuất không đều nên tiêu hao NVL không ổn định. Riêng bia Sài Gòn Export(355) hiệu suất tổng thu hồi bình quân đạt 95,8%, tăng 0,44% so với năm 2012.
  2. **Tình hình quản lý chất lượng sản phẩm tại các Nhà máy:** Quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm, kết quả cảm quan trong năm được Hội đồng cảm quan Tổng công ty đánh giá cao, không có sai lỗi khiếu nại của khách hàng.
  3. **Tình hình thực hiện bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị tại hai Nhà máy:** Thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng thiết bị định kỳ, đúng lịch xịch. Hai Nhà máy đã sử dụng hơn 12 năm nên thiết bị hao mòn, xuống cấp, tần suất hư hỏng ngày càng tăng. Tuy nhiên do được bảo trì bảo dưỡng tốt nên vẫn đảm bảo đáp ứng sản lượng được giao.
  4. **Công tác đầu tư xây dựng cơ bản.**
    - Dự án đầu tư mới Nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng công suất 50 triệu lít bia lon/năm, Tổng mức đầu tư 649 tỷ đồng, đã giải ngân đến 31/12/2013 là 387 tỷ đồng, đã đưa vào sản xuất thử từ tháng 12/2013, đang đẩy nhanh thủ tục nghiệm thu quyết toán dự án.
    - Dự án đầu tư thay thế Nhà nấu - Nhà máy Cần Thơ có tổng mức đầu tư được duyệt là 63,76 tỷ đồng đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ tháng 5/2014, sớm hơn dự kiến 1,5 tháng, giá trị thực hiện quyết toán là 55,49 tỷ đồng, trong đó giá trị hình thành tài sản là 50,53 tỷ đồng, đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng công trình, mức độ tự động hóa theo tiêu chuẩn sản xuất Bia Sài Gòn. Việc đưa công trình vào khai thác đã mang lại hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tuy nhiên để phát huy hiệu quả về mặt kinh tế Công ty đã chính thức khởi công dự

án “Đầu tư đồng bộ Nhà máy Bia Sài Gòn - Cần Thơ lên 50 triệu lít/năm” vào ngày 23/11/2013 với tổng mức đầu tư là 371,34 tỷ đồng, với 20 gói thầu được triển khai, đặc biệt là máy móc thiết bị được đầu tư hiện đại từ CHLB Đức, đến ngày 10/4/2014 dự án đã giải ngân được 55,82 tỷ đồng, dự kiến đến tháng 8/2014 sẽ sản xuất ra sản phẩm và nghiệm thu hoàn thành vào cuối năm 2014. Khi dự án đưa vào khai thác đại trà, hứa hẹn sẽ mang lại hiệu quả cao trong SXKD cho Công ty cũng như Quý Cổ đông.

- Chi tiết báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đồng bộ NM Bia Sài Gòn Cần Thơ đạt công suất 50 triệu lít năm và dự án Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng (kèm theo).

## 5. Thực hiện các mặt công tác khác

### - Công tác đào tạo:

+ Đối với lao động hiện có: Công ty tổ chức, cử cán bộ tham dự các khoá huấn luyện đào tạo cho NLĐ, đặc biệt chú trọng đào tạo nâng cao nghiệp vụ quản lý và đào tạo lại các HDCV có liên quan cho người lao động, có 1.186 lượt người tham dự.

+ Đối với lao động tuyển dụng mới cho 02 Nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng: bố trí thử việc, học việc, đào tạo tại các nhà máy trong Công ty, đơn vị sản xuất Bia Sài Gòn trong hệ thống, cử tham gia lắp đặt thiết bị tại Nhà máy mới. Huấn luyện, đào tạo tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, theo dõi đánh giá năng lực từng cá nhân, chọn lọc, định hướng bố trí phù hợp từng vị trí công việc.

- **Công tác BHLĐ, ATLĐ, PCCN:** Không xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, kiểm định định kỳ các thiết bị áp lực, hệ thống dây điện, kho tàng, các phương tiện dụng cụ PCCC, duy trì mạng lưới AT - VSV, trang bị đầy đủ các dụng cụ BHLĐ, duy trì cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014

### 1. Đánh giá tình hình

#### 1.1 Khó khăn:

- Tình hình kinh tế tiếp tục khó khăn, giá điện, nhiên liệu tăng, sẽ kéo theo giá nguyên vật liệu và các dịch vụ đầu vào sẽ tăng.
- Một số chính sách của Nhà nước (về giao thông, quản lý công chức...) cộng với sức mua của người dân giảm, có thể sẽ ảnh hưởng lớn đến tiêu thụ sản phẩm.
- Tiêu thụ bia lon 333 càng lúc càng khó khăn, người tiêu dùng có xu hướng dùng bia chai nhiều hơn. Nguy cơ bia lon 333 không đạt chỉ tiêu sản lượng được giao.

#### 1.2 Thuận lợi:

- Sự quan tâm của HĐQT, lãnh đạo Bia Sài Gòn, các Công ty Thương mại Bia Sài Gòn, các sở ban ngành địa phương.
- Sự hỗ trợ của các Chi nhánh Công ty Thương Mại Bia Sài Gòn và đơn vị vận tải tạo sự thuận lợi trong việc điều hành nhập hàng xuất thành phẩm kịp thời.

### 2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2014

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2013	KẾ HOẠCH 2014	TỈ LỆ 2014/2013
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng SX	lít	54.987.171	80.000.000	145,49
	- Bia chai 450ml	"	3.692.970	3.000.000	81,23
	- Bia chai 355ml	"	48.449.464	52.000.000	107,33
	- Bia lon 333	"	2.822.054	25.000.000	-
2	Sản lượng tiêu thụ	lít	53.069.371	80.000.000	150,75

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2013	KẾ HOẠCH 2014	TỈ LỆ 2014/2013
	- Bia chai 450ml	"	3.617.235	3.000.000	82,94
	- Bia chai 355ml	"	47.854.085	52.000.000	108,66
	- Bia lon 333	"	1.575.367	25.000.000	-
3	Giá trị sản xuất công nghiệp	đồng	582.126.860.990	1.059.480.395.504	182,00
4	Tổng doanh thu	đồng	600.086.637.097	1.075.201.696.541	179,17
	- Doanh thu công nghiệp	"	552.751.832.190	1.059.480.395.504	191,67
	- Doanh thu khác	"	17.959.776.107	15.721.301.037	87,54
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	67.605.256.558	42.750.584.225	63,23
	<u>Trong đó:</u> Lợi nhuận liên kết		6.164.775.829	7.640.000.000	123,92
	Lợi nhuận Công ty con		953.591	(11.062.684.559)	
	- Lợi nhuận SX chính	"	44.240.980.146	36.482.563.351	119,83
	- Lợi nhuận khác	"	17.199.500.583	9.690.705.433	56,34
6	Thuế TNDN phải nộp	đồng	9.027.962.848	5.786.074.240	64,08
7	Lợi nhuận sau thuế	đồng	58.577.293.710	36.964.509.985	63,10
8	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	40,40	25,49	63,10
9	Nộp ngân sách	"	289.604.891.060	409.195.697.733	141,29
10	Lao động bình quân	người	258		
11	Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	đồng	8.692.386	8.500.000	97,77

### Nguyên nhân ảnh hưởng của lợi nhuận kế hoạch 2014 so với thực hiện 2013:

+ Tổng lợi nhuận tại Công ty mẹ giảm đi: **12.863 triệu đồng**, cụ thể như sau:

- Tăng sản lượng làm tăng lợi nhuận: + 3.094 triệu đồng

- Tăng chi phí giá thành làm giảm lợi nhuận: - 11.300 triệu đồng

Lý do: Do tăng giá các vật tư chủ yếu sau

+ Dự kiến tăng vật tư: 5.192 triệu đồng

+ Khấu hao tăng: 1.492 triệu đồng

+ Phân bổ chai kết, CCDC, PTTT, SC: 5.411 triệu đồng

- Giá bán tăng làm tăng LN: + 675 triệu đồng

- Thuế TTĐB tăng làm giảm LN: - 710 triệu đồng

- Chi phí giảm làm tăng lợi LN: + 483 triệu đồng

- Giảm doanh thu kinh doanh khác: - 764 triệu đồng

- Giảm doanh thu tài chính làm giảm LN: - 7.553 triệu đồng (lãi tiền gửi, cổ tức)

- Tăng doanh thu hèm, PL làm tăng LN: + 862 triệu đồng

- Tăng thu nhập khác làm tăng LN: + 2.351 triệu đồng (Thanh lý tài sản không cần dùng)

+ **Kết quả sản xuất kinh doanh tại Công ty con 100% vốn:** lỗ 11.062 triệu đồng, do chưa khai thác hết công suất (chỉ 50%), chi phí khấu hao lớn, lãi vay cao.

### 3. Mục tiêu và các biện pháp thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2014:

- Sản xuất: 80 triệu lít bia các loại

Trong đó:

+ Nhà máy Cần Thơ: 30 triệu lít (Bia SG 355).

+ Nhà máy Sóc Trăng: 25 triệu lít (22 triệu lít Bia SG 355 và 03 triệu lít Bia SG 450).

+ Công ty TNHH MTV: 25 triệu lít bia lon SG 333.

- Tiêu thụ 100% sản lượng sản xuất.
- Thực hiện các biện pháp có thể để hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đã đề ra.
- Đẩy nhanh, thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư theo kế hoạch.

#### **4. Các biện pháp thực hiện:**

##### **4.1 Về công tác sản xuất**

- Việc quản lý chi phí sản xuất thông qua kiểm soát định mức KTKT thường xuyên, phân tích nguyên nhân tăng giảm hàng tháng, quý, năm nhằm phát hiện và khắc phục sớm sự không phù hợp do cả 02 nguyên nhân khách quan và chủ quan trong quá trình sản xuất tại từng nhà máy;
- Tăng cường tần suất kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn ngày càng nghiêm ngặt của Bia Sài Gòn.
- Thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng thiết bị định kỳ, đúng lịch xịch. Mua sắm phụ tùng thay thế kịp thời, hợp lý, tránh việc phải ngừng máy;
- Cung cấp đủ, kịp thời các nguyên liệu vật tư đầu vào cho sản xuất với giá cả cạnh tranh nhất;
- Tăng cường các biện pháp ATLĐ, PCCN, vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm, duy trì tác phong công nghiệp;
- Chủ động điều tiết sản xuất theo nhu cầu thị trường nhằm tối đa hóa sản lượng sản xuất và tiêu thụ, tăng lợi nhuận và tối thiểu hàng tồn kho;

##### **4.2 Công tác đầu tư XDCB:**

- Tiếp tục triển khai quyết liệt dự án đầu tư đồng bộ Nhà máy bia Sài Gòn Cần Thơ đạt công suất 50 triệu lít/ năm. Phần đầu tháng 08/2014 sẽ cho ra sản phẩm và dự kiến hoàn thành dự án vào tháng 11/2014.
- Đẩy nhanh quyết toán Dự án đầu tư mới Nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng.  
*(Kèm theo kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn năm 2014).*

##### **4.3 Về giao sản phẩm:**

- Cử cán bộ làm việc trực tiếp tại các Chi nhánh Bia Sài Gòn, Công ty thương mại Khu vực, Công ty TNHH TM Bia Sài Gòn để chủ động giao thành phẩm, nhằm điều tiết hoạt động sản xuất và giao hàng.
- Phối hợp với Tổng Công ty, Công ty thương mại trong việc quảng bá thương hiệu sản phẩm tại khu vực, theo định hướng chung của Tổng Công ty.
- Tiếp tục thực hiện trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng thông qua các chương trình an sinh xã hội tại địa phương; chung tay vì cộng đồng cùng Tổng Công ty.

##### **4.4 Về tổ chức bộ máy quản lý và nguồn nhân lực.**

- Tiếp tục kiện toàn, tuyển chọn tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu SXKD thời kỳ hội nhập và phát triển.
- Duy trì và thực hiện tốt Hệ thống Quản lý tích hợp đáp ứng 03 tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 22000:2005; ISO 14001:2004.
- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao năng lực của bộ máy quản lý Công ty và các Nhà máy trên cơ sở tinh gọn hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp Chính quyền, các Sở ban ngành địa phương; Sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng Công ty; hỗ trợ của Công ty TNHH TM Bia Sài Gòn, Công ty CP Thương Mại Bia Sài Gòn – Sông Hậu, Công ty CP Vận tải Giao nhận Bia Sài Gòn – Miền Tây; Sự quan tâm chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014.

Cần Thơ, ngày tháng năm 2014

**TỜ TRÌNH**

Về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2013

Kính trình : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành và điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán;

Thực hiện theo nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp ngày 17/5/2013.

Hội đồng quản trị xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2013 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2013			TH/KH (%)	
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>60.027.333.826</b>	<b>61.439.527.138</b>	<b>102,35</b>	
	<i>Trong đó:</i> - Lợi nhuận từ SX chính (Bia)		44.188.004.749	44.240.980.146	100,12	
	- Lợi nhuận khác		15.839.329.077	17.198.546.992	108,58	
<b>2</b>	<b>Tổng lợi nhuận vượt kế hoạch</b>		-	1.412.193.312		
	<i>Trong đó:</i> - LN vượt từ sản xuất chính		-	52.975.397		
<b>3</b>	<b>Thuế TNDN phải nộp</b>		10.317.491.247	9.027.724.451	87,50	
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>49.709.842.579</b>	<b>52.411.802.687</b>	<b>105,44</b>	
<b>5</b>	<b>Thuế TNDN được miễn bổ sung quỹ ĐTPT</b>		1.487.965.183	1.628.353.198	109,43	
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận còn lại để phân phối</b>		<b>48.221.877.396</b>	<b>50.783.449.489</b>	<b>105,31</b>	
	<b>+ Trích lập các quỹ</b>		<b>19.288.750.958</b>	<b>23.360.386.765</b>	<b>121,11</b>	
	- Quỹ dự trữ	0%	-	0%	-	
	- Quỹ đầu tư phát triển	30%	14.466.563.219	30%	15.235.034.847	105,31
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho NLĐ	7%	3.375.531.418	10%	5.078.344.949	150,45
	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH, BKS	3%	1.446.656.322	3%	1.523.503.485	105,31
	- Trích thưởng LN vượt KH và Quỹ an sinh xã hội	20%		3%	1.523.503.485	
<b>7</b>	<b>LN còn lại của 2013 để phân phối cổ tức</b>		<b>28.933.126.438</b>	<b>27.423.062.724</b>	<b>94,78</b>	
<b>8</b>	<b>Lợi nhuận của các năm trước chưa phân phối</b>		7.031.315.311	7.031.315.311	100,00	
<b>9</b>	<b>Tổng nguồn lợi nhuận còn lại phân phối (6+7)</b>		<b>35.964.441.749</b>	<b>34.454.378.035</b>	<b>95,80</b>	
<b>10</b>	<b>Số tiền chia cổ tức</b>		33.350.000.000	33.350.000.000	100,00	
<b>11</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ</b>		<b>23%</b>	<b>23%</b>	<b>100,00</b>	
<b>12</b>	<b>Lợi nhuận còn giữ lại lũy kế</b>		2.614.441.749	1.104.378.035	42,24	

HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ mức trích quỹ thưởng cho các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Công ty đã tham gia tích cực, hỗ trợ giúp đỡ trong hoạt động SXKD và một phần dùng làm quỹ an sinh xã hội góp phần cùng Tổng Công ty quảng bá thương hiệu.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Hồng Hạnh

Cần Thơ, ngày tháng năm 2014

**TỜ TRÌNH**

Về việc kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2014

**Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
  - Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ năm 2014 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2013		KẾ HOẠCH 2014		KH2014/ TH2013
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>61.439.527.138</b>		<b>37.513.384.225</b>	<b>61,06</b>
	<i>Trong đó:</i> - Lợi nhuận từ SX chính (Bia)		44.240.980.146		36.482.563.351	82,46
	- Lợi nhuận khác		17.198.546.992		12.093.505.433	70,32
	- Lãi lỗ từ Công ty con 100% vốn				(11.062.684.559)	
3	Thuế TNDN phải nộp		9.027.724.451		5.786.074.240	64,09
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>52.411.802.687</b>		<b>31.727.309.985</b>	<b>60,53</b>
5	Thuế TNDN được miễn bổ sung quỹ ĐTPT		1.628.353.198		1.356.855.220	83,33
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận còn lại để phân phối</b>		<b>50.783.449.489</b>		<b>30.370.454.764</b>	<b>59,80</b>
	<b>+ Trích lập các quỹ</b>		<b>23.360.386.765</b>		<b>9.414.840.977</b>	<b>40,30</b>
	- Quỹ dự trữ	0%	-	0%	-	
	- Quỹ đầu tư phát triển	30%	15.235.034.847	15%	4.555.568.215	29,90
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho NLĐ	10%	5.078.344.949	10%	3.037.045.476	59,80
	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH, BKS	3%	1.523.503.485	3%	911.113.643	59,80
	- Trích thưởng và Quỹ an sinh xã hội	3%	1.523.503.485	3%	911.113.643	100,00
7	LN còn lại của 2013 để phân phối cổ tức		<b>27.423.062.724</b>		<b>20.955.613.787</b>	<b>76,42</b>
8	Lợi nhuận của các năm trước chưa phân phối		7.031.315.311		1.104.378.035	15,71
<b>9</b>	<b>Tổng nguồn lợi nhuận còn lại phân phối (6+7)</b>		<b>34.454.378.035</b>		<b>22.059.991.822</b>	<b>64,03</b>
10	Số tiền chia cổ tức		33.350.000.000		21.750.000.000	65,22
<b>11</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ</b>		<b>23%</b>		<b>15%</b>	<b>65,22</b>
12	Lợi nhuận còn giữ lại lũy kế		1.104.378.035		309.991.822	28,07

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch trên.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Hồng Hạnh



*Cần Thơ, ngày      tháng      năm 2014*

## **TỜ TRÌNH**

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập  
kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014

**Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Căn cứ thông báo số: 66/2013/TB-HĐQT ngày 27/03/2013 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco)

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2014 như sau:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ (Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn), để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Kính chào trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỈ TỊCH**

*Phạm Thị Hồng Hạnh*

Cần Thơ, ngày      tháng      năm 2014

**TỜ TRÌNH**

*Về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch năm 2014*

***Kính trình* : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, điều lệ và qui chế tài chính của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014

Thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 17/5/2013

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch năm 2014 như sau:

*ĐVT: đồng*

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
I	<b>Thù lao HĐQT, BKS năm 2013</b>	<b>636.000.000</b>	<b>636.000.000</b>	Bảng thực hiện năm 2012
	- Hội đồng quản trị	456.000.000	456.000.000	
	- Ban kiểm soát	180.000.000	180.000.000	
I	<b>Thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2014</b>	<b>636.000.000</b>	-	Bảng thực hiện năm 2013
	- Hội đồng quản trị	456.000.000		
	- Ban kiểm soát	180.000.000		

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua.

Trân trọng kính chào./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Phạm Thị Hồng Hạnh*